

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2017/HSST
Ngày: 20/11/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ - TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Định.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông: Lò Thanh Hồng.
2. Ông: Lường Văn Hịa.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà:
Ông Phạm Khá - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 11 năm 2017, tại trụ Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 26/2017/HSST ngày 27/10/2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2017/QĐXXST-HS ngày 08/11/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Tòng Văn P;** Tên gọi khác: Không.

Sinh năm: 1971, tại Đ Biên.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Bản N4, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng.

Con ông: Tòng Văn M (Đã chết) và con bà Tòng Thị H, sinh năm 1937.

Có vợ: Lù Thị Đ, sinh năm 1977 và có 02 người con, con lớn sinh năm 1997, con nhỏ sinh năm 2004.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 21/8/2017 cho đến nay. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Lù Thị Đ, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Bản N4, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Có mặt.

Người làm chứng: Quàng Văn D, sinh năm 1967.

Địa chỉ: Bản N4, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 21/8/2017, Tòng Văn P một mình điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát 27F4 - 0524 từ nhà ở Bản N4, xã N, huyện Đ đến bản Đăng, xã Mường Đăng, huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên, mục đích tìm mua hêrôin để sử dụng. Khi P đi đến bản Đăng, thì gặp và nhờ một người đàn ông dân tộc Thái, khoảng 40 tuổi (Không rõ tên, địa chỉ), mua hộ được 01 gói Hêrôin, bên ngoài được gói bằng nilon màu đỏ, bên trong là lớp nilon màu hồng với giá 300.000 đồng. Mua được Hêrôin, P cất giấu vào trong chiếc giày bên trái đang đi rồi điều khiển xe mô tô về nhà. Khi đi đến khu vực bản T, xã N1, huyện Đ, P hỏi một người đi đường đi ngược chiều và biết được có Cảnh sát giao thông kiểm tra giấy tờ xe trên đường đi về nên P đã dừng xe rồi ngồi nghỉ uống nước ở một nhà người dân ven đường. Khoảng 11 giờ cùng ngày, P gọi điện thoại cho Quàng Văn D, sinh năm 1967, trú tại bản N3, xã N, huyện Đ (Là cậu họ bên vợ của P) và bảo D đến đón P về nhà (Vì xe mô tô 27F4 - 0524 không có giấy đăng ký xe), D đồng ý. Khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, D điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 27B1 – 324.79 đến bản T, xã N1, huyện Đ chở P ngồi đằng sau đi về nhà. Hồi 12 giờ cùng ngày, khi cả hai đi đến khu vực bản L, xã N1, huyện Đ thì bị tổ công tác Đoàn Công an xã N1 phát hiện bắt quả tang, thu giữ trong chiếc giày bên trái P đang đi 01 gói bên ngoài được gói bằng nilon màu đỏ, bên trong là lớp nilon màu hồng, mở bên trong chứa các cục bột màu trắng nghi là Hêrôin. Tổ công tác đã lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng.

Ngày 22/8/2017, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã tiến hành mở niêm phong, xác định trọng lượng đối với số vật chứng thu giữ của Tòng Văn P có khối lượng là 0,68 gam, trích 0,1 gam là mẫu giám định.

Tại bản kết luận giám định số 728/GĐ-PC54 ngày 09 tháng 9 năm 2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Tòng Văn P gửi giám định là Hêrôin.

Tại phiên tòa, trong lời luận tội đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Tòng Văn P về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999; khoản 3 Điều 7; điểm c khoản 1 Điều 49 Bộ luật Hình sự năm 2015; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội: Xử phạt bị cáo Tòng Văn P từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng Hình sự. Tịch thu tiêu hủy 0,68 gam Hêrôin, đã trích mẫu gửi giám định không hoàn lại 0,1 gam; 01 chiếc xe mô tô mang biển kiểm soát 27F4 - 0524.

Án phí: Căn cứ Điều 99 Bộ luật Tố tụng Hình sự ; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14. Miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Bị cáo nhất trí nội dung Cáo trạng; lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát; bị cáo không tranh luận, không có ý lời bào chữa cho hành vi phạm tội của mình; lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa, bị cáo Tòng Văn P khai nhận: Do bản thân nghiện, sử dụng ma túy nên hồi 12 giờ ngày 21/8/2017, tại bản L, xã N1, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Tòng Văn P đã có hành vi cất giấu trong người 0,68 gam Hêrôin mục đích để sử dụng. Lời khai của bị cáo phù hợp với các bản cung của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong, mở niêm phong xác định trọng lượng vật chứng, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, đúng với nội dung Cáo trạng; với hành vi và khối lượng ma túy nêu trên, bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, do vậy buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi do bản thân đã gây ra; điều luật và hình phạt về tội tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, có khung hình phạt từ 02 năm đến 07 năm tù, tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 có khung hình phạt từ 01 đến 05 năm tù. HĐXX áp dụng các quy định có lợi cho người phạm tội quy định tại khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội đối với bị cáo.

[2]. Xét tính chất mức độ và hậu quả của tội phạm là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền của nhà nước trong lĩnh vực quản lý và sử dụng các chất ma túy, làm gia tăng người nghiện ma túy trong xã hội và tiếp tay cho các loại tội phạm, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn, cần được phát hiện kịp thời và áp dụng hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo đồng thời răn đe, P ngừa tội phạm chung trên địa bàn.

[3]. Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng TNHS nào quy định tại Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999; bị cáo sử dụng chất ma túy từ năm 2017; trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Tòng Văn P đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ "Thành khẩn khai báo", quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999.

[4]. Về hình phạt bổ sung; vật chứng; án phí và các vấn đề khác trong vụ án:

Hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy; ngoài thu nhập chủ yếu từ làm ruộng, không còn thu nhập nào khác, không có tài sản riêng có giá trị nên không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự, vì vậy không áp dụng.

Vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng Hình sự. Tịch thu tiêu hủy 0,68 gam Hêrôin, đã trích mẫu gửi giám định không hoàn lại 0,1 gam, loại Nhà nước cấm lưu hành; chiếc xe mô tô mang biển kiểm soát 27F4 - 0524 Là chiếc xe được lắp ghép từ nhiều bộ phận của các xe mô tô khác nhau, các xe này đã được chủ sở hữu hợp pháp bán dưới hình thức bán sắt vụn, khung xe không tìm thấy trong dữ liệu tra cứu, xe không có đăng ký. Hiện không xác định được ai là người đã lắp ráp chiếc xe. Vì vậy, xe mô tô mang biển kiểm soát 27F4 - 0524 là loại xe bị cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

Án phí: Bị cáo thuộc đối tượng cá nhân thuộc hộ nghèo có giấy chứng nhận hộ nghèo số 60/UBND-GN; căn cứ Điều 99 Bộ luật Tố tụng Hình sự ; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14. Miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm đối với Tòng Văn P.

Quàng Văn D là người điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 27B1 – 324.79 chở Tòng Văn P ngồi đằng sau nhưng D không biết P cất giấu Hêrôin trong người nên không xử lý đối với D.

Tòng Văn P khai đã nhờ một người đàn ông dân tộc Thái, khoảng 40 tuổi (Không rõ tên và địa chỉ) mua hộ Hêrôin nên không có cơ sở xem xét, giải quyết.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999; khoản 3 Điều 7; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội;

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng Hình sự;

Căn cứ Điều 99 Bộ luật Tố tụng Hình sự ; điểm a khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Tòng Văn P phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Xử phạt bị cáo Tòng Văn P 02 (Hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/8/2017.

3. Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,68 gam Hêrôin, đã trích mẫu gửi giám định không hoàn lại 0,1 gam; 01 chiếc xe mô tô mang biển kiểm soát 27F4 - 0524. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Điện Biên đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/11/2017.

4. Án phí: Miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- P HSNV Công an tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên ;
- VKSND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Bị cáo;
- THA hình Sự; lưu bộ phận.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA

Nguyễn Văn Định